TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 36/2019/QĐST-HNGĐ	*Vũng Liêm, ngày 29 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 574/2018/HN&GĐST ngày 13 tháng 12 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị L**ê Thị Thu T** - sinh năm: 1982;

Địa chỉ: ấp 4, xã C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh **Lê Văn L**- sinh năm: 1977;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Thu T và anh Lê Văn L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị Thu T và anh Lê Văn L cùng xác nhận có 01 người con chung tên Lê Ngọc Thủy T, sinh ngày 11/3/2013. Hiện nay cháu Lê Ngọc Thủy T đang sống chung với chị Lê Thị Thu T. Sau khi ly hôn Chị Lê Thị Thu T và anh Lê Văn L thống nhất giao cháu Lê Ngọc Thủy T cho chị Lê Thị Thu

T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Anh Lê Văn L không phải cấp dưỡng nuôi cháu Lê Ngọc Thủy T. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung**: Chị Lê Thị Thu T và anh Lê Văn L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ phải thu, phải trả**: Chị Lê Thị Thu T và anh Lê Văn L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Chị Lê Thị Thu T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị đã nộp theo biên lai số N^{0} 0009455 ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Hoàn trả lại cho chị Lê Thị Thu T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện V;
- CCTHA DS huyện V.
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Ngoan